

Số: 14/2017/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 29 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Xét Tờ trình số 3113/TTr-UBND ngày 12/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

A. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

I. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

II. Đối tượng áp dụng

1. Đối với chế độ công tác phí

- Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp khi tham gia hoạt động của Hội đồng nhân dân.

2. Đối với chế độ chi hội nghị

- Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề; hội nghị tổng kết năm; hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ công tác do các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức được quy định tại Quyết định số 114/2006/QĐ-TTg ngày 25/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định chế độ họp trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề, hội nghị tổng kết năm, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các hội nghị chuyên môn, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ hoặc các hội nghị được tổ chức theo quy định trong điều lệ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

3. Các hội nghị chuyên đề do Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tổ chức, thực hiện theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 22/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc, hội nghị của các cơ quan thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện theo quy định riêng của cấp có thẩm quyền.

B. Chế độ công tác phí

I. Thanh toán tiền chi phí đi lại

Đối với cán bộ, công chức, viên chức không có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô khi đi công tác, khi đi công tác cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15 km trở lên (đối với các xã còn lại) mà tự túc bằng phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoản tiền bằng 0,2 lít xăng/km, theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm đi công tác.

II. Phụ cấp lưu trú

1. Mức phụ cấp lưu trú đi công tác ngoại tỉnh: 200.000 đồng/ngày/người. Trường hợp đi công tác trong ngày: 150.000 đồng/ngày/người.

2. Mức phụ cấp lưu trú đi công tác nội tỉnh

Thanh toán trong trường hợp đi công tác cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15 km trở lên (đối với các xã còn lại).

a) Các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn: 150.000 đồng/ngày/người. Trường hợp đi công tác trong ngày: 110.000 đồng/ngày/người.

b) Các xã còn lại: 120.000 đồng/ngày/người. Trường hợp đi công tác trong ngày: 90.000 đồng/ngày/người.

3. Cán bộ, công chức, viên chức ở đất liền được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú: 250.000 đồng/người/ngày.

III. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác

1. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ đi công tác ngoại tỉnh

a) Thanh toán theo hình thức khoán:

- Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên, mức khoán: 1.000.000 đồng/ngày/người, không phân biệt nơi đến công tác.

- Đi công tác ở quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh:

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,00 đến dưới 1,25, mức khoán: 450.000 đồng/ngày/người.

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,00, mức khoán: 400.000 đồng/ngày/người.

+ Các đối tượng còn lại, mức khoán: 350.000 đồng/ngày/người.

- Đi công tác tại các vùng còn lại:

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,00 đến dưới 1,25, mức khoán: 300.000 đồng/ngày/người.

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,00, mức khoán: 250.000 đồng/ngày/người.

+ Các đối tượng còn lại, mức khoán: 200.000 đồng/ngày/người.

b) Thanh toán theo hoá đơn thực tế:

- Đi công tác ở quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh:

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 01 người/1 phòng.

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,00 đến dưới 1,25: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/1 phòng.

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,00: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 900.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/1 phòng.

+ Các đối tượng còn lại: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/1 phòng.

- Đi công tác tại các vùng còn lại:

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 01 người/1 phòng.

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,00 đến dưới 1,25: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 700.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/1 phòng.

+ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,00: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 650.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/1 phòng.

+ Các đối tượng còn lại: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 600.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/1 phòng.

2. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ đi công tác nội tỉnh

Thanh toán trong trường hợp đi công tác cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15 km trở lên (đối với các xã còn lại).

a) Thanh toán theo hình thức khoán: 150.000 đồng/ngày/người.

b) Thanh toán theo hoá đơn thực tế:

- Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,00 trở lên: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 700.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/1 phòng.

→ Chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,00: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 500.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/1 phòng.

- Các đối tượng còn lại: Thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 400.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/1 phòng.

IV. Thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng

1. Đối tượng: Theo quy định tại Khoản 1, Điều 8 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính.

2. Mức chi: 500.000 đồng/người/tháng.

C. Chế độ chi hội nghị

I. Chi giải khát giữa giờ: 20.000 đồng/buổi/đại biểu.

II. Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không có trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán như sau:

1. Cuộc họp tổ chức tại địa điểm nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương: 200.000 đồng/ngày/người.

2. Cuộc họp tổ chức tại địa điểm nội thành, nội thị của thành phố trực thuộc tỉnh; tại các huyện, thị xã thuộc tỉnh: 150.000 đồng/ngày/người.

3. Riêng cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): 100.000 đồng/ngày/người.

III. Chi hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh

ng nghiệp nhà nước: Thanh toán hoá đơn thực tế theo mức chi quy định tại khoản III mục B Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ quy định tại Nghị quyết này, các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối chi tiêu, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng ngân sách đã được phân bổ.

2. Các quy định khác không được quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

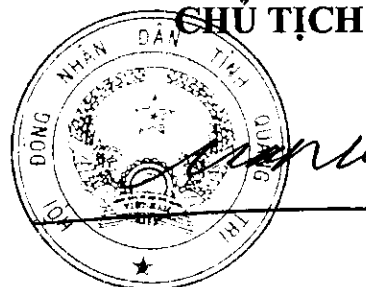
3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 29/7/2017, có hiệu lực kể từ ngày thông qua, áp dụng từ ngày 01/8/2017 và thay thế Nghị quyết số 21/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Các Bộ: TC, KH&ĐT;
- Cục kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- VP TU, VP HĐND, VP UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Đại biểu HĐND tỉnh,
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Hùng

926